TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:26/2025/HS-ST
Ngày: 11/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

Ông Trương Ngọc Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1999 tại tỉnh An Giang. Căn cước công dân số: ; nơi cư trú: ấp B, xã V, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (nay là ấp B, xã V, tỉnh An Giang); Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 16/3/2025 cho đến nay; có mặt.

Người chứng kiến: Nguyễn Huỳnh Khánh Duy.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2025, lực lượng Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Cảnh sát hình sự và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an

tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính (theo Kế hoạch số 29/KH-PC06 ngày 15/3/2025) đến quán bar New Zone, địa chỉ tại phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Trọng N đang ngồi tại bàn số 25 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì N lấy 01 (một) túi nilon màu đen miệng kéo dính bên trong có 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ ở túi quần sọt bên trái ra và khai nhận là ma túy, thường gọi là thuốc lắc (MDMA). Sau đó, lực lượng Công an phường Phú Thọ đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trọng N (Bút lục 27, 28)

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng N khai nhận: Nguyễn Trọng N là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2025 đến nay. Khoảng 23 giờ ngày 15/3/2025, N đi cùng nhóm bạn bè xã hội đến quán bar New Zone để nghe nhạc và uống bia. Tại đây, N được nhân viên quán bố trí ngồi bàn số 25. N ngồi chơi khoảng 15 phút thì có một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến hỏi "lấy đồ gì chơi không?" (tức ma túy) thì N đồng ý mua 01 (một) viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đông) sau đó N đưa tiền cho nam thanh niên trên, một lúc sau thì người thanh niên trên đến bàn số 25 đưa cho N 01 (một) túi nilon màu đen miệng kéo dính bên trong có 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ. N nhận túi nylon chứa ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc trên người. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2025, khi N đang ngồi bàn số 25 trong quán thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ quả tang hành vi tàng trữ ma túy trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nilon màu đen miệng kéo dính bên trong có 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ, nghi là ma túy (loại MDMA; được niêm phong theo quy định). (Bút lục số 29).

Tại Kết luận giám định số 1317/KL-KTHS(MT) ngày 24/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Một bì thư được niêm phong bên ngoài bì thư có chữ ký người bị bắt Nguyễn Trọng N; cán bộ niêm phong Nguyễn Công Khanh; chữ ký Trung tá Lê Hiếu Trung (Phó Trưởng CA Phường); người chứng kiến Nguyễn Huỳnh Khánh Duy và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Thọ, Công an tỉnh Bình Dương. Bên trong bì thư có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính màu đen chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,3940 gam. (Bút lục số 33).

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 1317/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số: 934 ngày 16 tháng 3 năm 2025 của Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Bình Dương có khối lượng hoàn lại sau giám định 0 gam.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh, Imei: 358110346472116, gắn sim số 0352929223 là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công tỉnh Bình Dương đã trả lại cho Nguyễn Trọng N vào ngày 22/5/2025. (Bút lục số 54).

Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng N.

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKSTDM ngày 25/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 1317/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số: 934 ngày 16 tháng 3 năm 2025 của Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Bình Dương có khối lượng hoàn lại sau giám định 0 gam.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh, Imei: 358110346472116, gắn sim số 0352929223 là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công tỉnh Bình Dương đã trả lại cho Nguyễn Trọng N vào ngày 22/5/2025. (Bút lục số 54).

Bị cáo Nguyễn Trọng N không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/3/2025, tại bàn số 25 của quán Bar New Zone, địa chỉ tại phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Trọng N có hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,3940 gam ở trong túi quần bên trái thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức: Bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là MDMA, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cần phải có hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét thấy, tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang diễn biến phức tạp, để có tác dụng răn đe, phòng ngừa góp phần ngăn chặn, làm giảm các tội phạm về ma túy và tội phạm hình sự, cần quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo; Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 1317/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số: 934 ngày 16 tháng 3 năm 2025 của Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Bình Dương) có khối lượng hoàn lại sau giám định 0 gam.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh, Imei: 358110346472116, gắn sim số 0352929223 là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công tỉnh Bình Dương đã trả lại cho Nguyễn Trọng N vào ngày 22/5/2025 là có có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 268 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng Hình sự

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 1317/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số: 934 ngày 16 tháng 3 năm 2025 của Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Bình Dương có khối lượng hoàn lại sau giám định 0 gam.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 146.25 ngày 31/7/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh, Imei: 358110346472116, gắn sim số 0352929223 là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công tỉnh Bình Dương đã trả lại cho Nguyễn Trọng N vào ngày 22/5/2025.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 – TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 15, TP. Hồ Chí Minh
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

Phạm Thị Hồng Phương